

Số: **723** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **21** tháng 03 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới các tiểu dự án thuộc Dự án tài trợ bổ sung Hợp phần 3 – Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai thuộc dự án Quản lý rủi ro thiên tai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2041/QĐ-CTUBND ngày 24/09/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các Tiểu dự án thuộc dự án Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 – Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai thuộc dự án Quản lý rủi ro thiên tai (khắc phục hậu quả bão, mưa lũ năm 2011);

Căn cứ Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2013 của các Tiểu dự án thuộc dự án Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 – Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai thuộc dự án Quản lý rủi ro thiên tai (khắc phục hậu quả bão, mưa lũ năm 2011);

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 513/TTr-SNN ngày 04/03/2014 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 28/TTr-SKHĐT ngày 14/03/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới các Tiểu dự án thuộc Dự án Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 – Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai thuộc dự án Quản lý rủi ro thiên tai, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 – Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai thuộc dự án Quản lý rủi ro thiên tai (khắc phục hậu quả bão, mưa lũ năm 2011).

2. Chủ đầu tư: UBND các huyện, thị xã, thành phố; Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Giảm kế hoạch vốn năm 2013 của các tiểu dự án không sử dụng hết vốn vay Ngân hàng Thế giới với số tiền: 300.115.000 đồng.

- Tăng kế hoạch vốn 300.115.000 đồng cho các Tiểu dự án:

- + Nâng cấp cải tạo kênh trạm bơm Mỹ Trang: 73.000.000 đồng;
- + Sửa chữa đập Ông Khéo: 122.115.000 đồng;
- + Kè chống xói lở thị trấn An Lão: 105.000.000 đồng.

4. Tổng kinh phí sau khi phê duyệt điều chỉnh: 50.000.000.000 đồng
(Năm mươi tỷ đồng)

Chi tiết như sau:

DVT: 1.000 đồng

TT	Tiểu dự án	Kế hoạch vốn ODA 2013	Phê duyệt điều chỉnh	Chênh lệch	
				Tăng	Giảm
1	Đê sông Kôn (Đoạn thượng lưu cầu Lộc Thượng)	4.500.000	4.489.477		10.523
2	Sửa chữa đoạn Km14-Km17 tuyến Diêu Trì – Mục Thịnh	4.000.000	3.946.371		53.629
3	Kè trạm bơm Mỹ Lợi	4.500.000	4.427.107		72.893
4	Kè Đại Bình	5.000.000	4.941.005		58.995
5	Trạm y tế xã Cát Tài	2.500.000	2.494.848		5.152
6	Sửa chữa đoạn Km24-Km25 tuyến Cát Hải – Cát Thành	2.500.000	2.459.281		40.719
7	Trạm y tế xã Mỹ Hiệp	2.000.000	1.992.999		7.001
8	Nâng cấp cải tạo kênh trạm bơm Mỹ Trang	2.500.000	2.573.000	73.000	
9	Sửa chữa đập ngăn mặn Ông Khéo	4.500.000	4.622.115	112.115	
10	Chống xói lở suối Nước Đục	4.500.000	4.500.000		
11	Kè chống xói lở suối Nước Lim	2.000.000	1.981.141		18.859
12	Nâng cấp tuyến đường làng Konlotpok đi thôn Định An	2.500.000	2.499.768		232
13	Gia cố kè chống sạt lở đường đến xã Đák Mang	4.500.000	4.467.888		32.112
14	Kè chống xói lở thị trấn An Lão	4.500.000	4.605.000	105.000	
Tổng cộng		50.000.000	50.000.000	300.115	300.115

5. Nguồn vốn: Vốn vay Ngân hàng Thế giới

6. Thời gian thực hiện dự án: đến hết quý I năm 2014.

7. Các nội dung khác:

Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 2041/QĐ-CTUBND ngày 24/09/2012; Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo khoản 5, điều 3 của Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh Quyết định số 2041/QĐ-CTUBND ngày 24/09/2012 và Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban BQL dự án Hợp phần 3 tỉnh Bình Định, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*vl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Trần Thị Thu Hà;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10(12b) *vl*



Trần Thị Thu Hà